

Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20-3-2024
v/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Thúy.

- Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Văn Thà;
- Bà Nguyễn Hồng Trang.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Xuân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Võ Thành Thiên – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Lê Minh T, sinh năm 1965; cư trú tại: tổ I, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Bị đơn: bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1961; cư trú tại: tổ I, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 02 năm 2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Minh T trình bày:

Về hôn nhân: ông và bà Huỳnh Thị C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do ông làm ăn thua lỗ, nợ nần tiền bạc nên bà C chửi mắng ông mỗi ngày, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Từ tháng 11-2023 do không chịu nổi việc bị bà C chửi mắng nên ông đã chuyển ra ngoài sống ly thân với bà C cho đến nay. Nay vợ chồng không thể tiếp tục chung sống hạnh phúc với nhau, nên ông yêu cầu ly hôn với bà Huỳnh Thị C.

Về con chung: ông và bà C có hai con chung tên Lê Minh L, sinh ngày 09-11-1995 và Lê Minh X, sinh ngày 30-11-1997 đều đã thành niên, có khả năng tự lao động nuôi sống được bản thân nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: ông không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 22 tháng 02 năm 2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Huỳnh Thị C trình bày:

Về hôn nhân: bà thống nhất với lời trình bày của ông Lê Minh T về thời gian chung sống vợ chồng năm 1991 nhưng không đăng ký kết hôn là đúng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 10-2023 thì xảy ra mâu thuẫn do ông T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, thường xuyên chửi bới, hăm dọa chém giết bà và các con; ngoài ra ông T còn cờ bạc, rượu chè. Bà và ông C đã sống ly thân với nhau từ tháng 11-2023 cho đến nay do ông T bỏ nhà ra ngoài sống. Nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, ông T nhất quyết yêu cầu ly hôn với bà nên bà cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: bà thống nhất với lời trình bày của ông T về họ tên, ngày tháng năm sinh hai con chung là đúng, do các con đều đã thành niên và có khả năng tự lao động sinh sống được nên bà không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Ông Lê Minh T và bà Huỳnh Thị C có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã tuân thủ theo trình tự thủ tục, thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: căn cứ các Điều 9, 14 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: không công nhận ông Lê Minh T và bà Huỳnh Thị C là vợ chồng.

Về nuôi con chung: ông T và bà C có hai con chung tên Lê Minh L, sinh ngày 09-11-1995 và Lê Minh X, sinh ngày 30-11-1997 đều đã thành niên, có khả năng tự lao động nuôi sống được bản thân nên ông T, bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: ông T, bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: ông Lê Minh T và bà Huỳnh Thị C có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông T, bà C.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: ông Lê Minh T và bà Huỳnh Thị C chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1991, có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình nhưng ông T, bà C không đăng ký kết hôn là vi phạm quy định của pháp luật, do đó không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Lời trình bày của ông T, bà C phù hợp với chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là “*Đơn xác nhận về việc không đăng ký kết hôn*” có xác nhận của UBND xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (bút lục số 03). Quá trình chung sống giữa ông T, bà C xảy ra mâu thuẫn thường xuyên gây gổ cãi nhau, cuộc sống không hạnh phúc nên ông T yêu cầu ly hôn với bà C; quá trình giải quyết vụ án bà C đồng ý ly hôn với ông T, tuy nhiên do ông T và bà C chung sống không đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 9, 14 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà C.

[2.2] Về nuôi con chung: ông T và bà C có hai con chung tên Lê Minh L, sinh ngày 09-11-1995 và Lê Minh X, sinh ngày 30-11-1997 đều đã thành niên, có khả năng tự lao động nuôi sống được bản thân nên ông T, bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: ông T và bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên cần ghi nhận.

[3] Về án phí: ông T là nguyên đơn phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, 14 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp “Ly hôn” của ông Lê Minh T với bà Huỳnh Thị C.

Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Minh T với bà Huỳnh Thị C.

2. Về nuôi con chung: ông T và bà C có hai con chung tên Lê Minh L, sinh ngày 09-11-1995 và Lê Minh X, sinh ngày 30-11-1997 đều đã thành niên, có khả năng tự lao động nuôi sống được bản thân nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: ông T và bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Lê Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ông T đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0004755 ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; ông T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: ông T, bà C vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.THA.TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- UBND xã Tân Lập;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thúy